

Số: **282/2021/QĐST - HNGĐ**

Đống Đa, ngày 13 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 275/2021/TLST - HNGĐ ngày 02/4/2021 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Ông Dương Quang Đ**, sinh năm 1973; Hộ khẩu thường trú: ngõ Tôn Thất Thiệp, phường Điện Biên, quận Ba Đình, Hà Nội

- **Bà Nguyễn Thị Thanh Đ**, sinh năm 1972; Hộ khẩu thường trú:, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Dương Quang Đ và bà Nguyễn Thị Thanh Đ kết hôn tự nguyện, có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND phường, quận Đống Đa, Hà Nội vào ngày 19/10/2000.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Ông bà chung sống đến khoảng năm 2006 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng tính cách không hợp, bất đồng quan điểm, cuộc sống chung không có hạnh phúc từ 10 năm nay. Từ tháng 11/2020 ông bà đã sống ly thân mỗi người một nơi, không quan tâm đến nhau.

Ông Đ và bà Đ xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, ông bà thống nhất đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Đ và bà Đ xác nhận có 01 con chung là Dương Quang M (nam), sinh ngày 20/3/2002. Con chung ông bà đã trưởng thành, khỏe mạnh, ông bà không có yêu cầu gì.

[3] Tài sản chung (động sản, bất động sản): Ông Đ và bà Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ: Ông Đ và bà Đ xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Ông Đ và bà Đ thống nhất để ông Đ chịu cả 300.000đồng - lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Xét thấy: Các thỏa thuận trên của đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa **ông Dương Quang Đ và bà Nguyễn Thị Thanh Đ**;

- **Về con chung**: Xác nhận ông Đ và bà Đ có 01 con chung là Dương Quang M (nam), sinh ngày 20/3/2002. Con chung ông bà đã thành niên, khỏe mạnh nên không xét.

- **Về tài sản chung**: Ông Đ và bà Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- **Về nợ**: Ông Đ và bà Đ xác nhận không có nợ chung nên không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự thỏa thuận tự nguyện của ông Đ, bà Đ để ông Đ chịu toàn bộ tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng, ông Đ đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0068513 ngày 02/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa. Ông Đ đã nộp đủ tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Đống Đa;
- Các đương sự;
- UBND p.....;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Tú